

Số: /KT
V/v hướng dẫn thực hiện hỗ trợ trồng cây
xanh phân tán trên địa bàn thành phố
Tam Điệp năm 2024

Tam Điệp, ngày tháng 5 năm 2024

Kính gửi:

- Các phòng: Kinh tế, Quản lý Đô thị, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch thành phố;
- Hạt Kiểm lâm Tam Điệp;
- Ban Quản lý rừng phòng hộ thành phố;
- UBND các phường, xã.

Căn cứ Văn bản số 2121/SNN-KL ngày 02/8/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc thực hiện Kế hoạch quản lý rừng bền vững tỉnh Ninh Bình năm 2023 và Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 15/3/2024 của UBND thành phố về việc trồng cây xanh phân tán trên địa bàn thành phố năm 2024;

Thực hiện ý kiến kết luận chỉ đạo của đồng chí Chủ tịch UBND thành phố tại Thông báo số 68/TB-UBND ngày 02/5/2024. Để thực hiện Kế hoạch trồng cây xanh phân tán trên địa bàn thành phố năm 2024 đảm bảo hiệu quả, đúng quy định, Phòng Kinh tế thành phố hướng dẫn thực hiện hỗ trợ trồng cây xanh phân tán trên địa bàn thành phố Tam Điệp năm 2024 với các nội dung, cụ thể như sau:

I. VỀ TIÊU CHUẨN CÂY TRỒNG, LOẠI ĐẤT; ĐỊNH MỨC HỖ TRỢ TRỒNG CÂY

1. Tiêu chuẩn cây trồng

- Chiều cao tối thiểu: $H > 0,5$ m
- Đường kính gốc tối thiểu: $D > 1,0$ cm
- Loại bầu tối thiểu 12x14 cm
- Cây trồng trong năm 2024

(Chi tiết theo Phụ lục – Danh mục các loài cây trồng phân tán)

2. Loại đất trồng cây phân tán được hỗ trợ

- Hỗ trợ trồng cây phân tán đối với đất vườn đồi, vườn nhà (ngoài đất lâm nghiệp) không quy định diện tích để trồng cây.
- Hỗ trợ trồng cây phân tán đối với đất quy hoạch là đất lâm nghiệp diện tích để trồng cây phân tán là đất nhỏ lẻ, phân tán (có diện tích dưới 0,3 ha).

3. Định mức hỗ trợ trồng cây

- Căn cứ Quyết định số 1397/QĐ- UBND ngày 18/11/2020 của UBND tỉnh về phê duyệt đơn giá giống cây lâm nghiệp giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 772/QĐ-UBND ngày 22/7/2021 của UBND tỉnh về việc

phê duyệt bổ sung đơn giá giống cây lâm nghiệp giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình và Quyết định số 33/2024/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 của UBND tỉnh về việc công bố tiêu chuẩn kỹ thuật và đơn giá cây giống lâm nghiệp xuất vườn của một số loài cây trồng rừng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ theo Điều 12 Thông tư 12/2022/TT-BNNPTNT và Mục a khoản 1 Điều 5 Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 đối với trồng cây phân tán mức hỗ trợ là dưới 5 triệu đồng/ha (quy đổi 1.000 cây/ha = 100 cây/1.000 m²).

4. Định hướng loài cây trồng: Gồm 43 loài cây được quy định tại Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 30/6/2021 của UBND tỉnh.

(Chi tiết theo Phụ lục – Danh mục các loài cây trồng phân tán)

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND các phường, xã

1.1. Tổ chức Hội nghị tuyên truyền, phổ biến sâu rộng tới cán bộ đảng viên, các tầng lớp nhân dân trên địa bàn quản lý nhận thức rõ và đầy đủ Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 24/5/2021 của UBND tỉnh, Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 15/3/2024 của UBND thành phố về việc trồng cây xanh phân tán trên địa bàn thành phố năm 2024. Trong đó, tập trung tuyên truyền các quy định về tiêu chuẩn cây, loại đất, loài cây trồng, diện tích đất trồng cây...

1.2. Hướng dẫn các hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu đăng ký xin nhận hỗ trợ trồng cây xanh phân tán thực hiện các nội dung sau:

- Nộp 01 đơn đăng ký xin nhận hỗ trợ trồng cây xanh *(theo mẫu 01 đính kèm)*.

- Nộp 01 bản cam kết kê khai diện tích, số lượng cây nhận hỗ trợ trồng cây xanh trong khu vực vườn đồi, vườn nhà; đất lâm nghiệp nhỏ lẻ, phân tán (có diện tích dưới 0,3 ha) *(theo mẫu 02 đính kèm)*.

- Các hộ dân khi đăng ký nhu cầu nhận hỗ trợ trồng cây xanh phân tán phải nộp 01 bản phô tô các giấy tờ chứng minh về nguồn gốc sử dụng đất để làm cơ sở thẩm định.

- Thời hạn nộp đơn đăng ký xin nhận hỗ trợ trồng cây xanh phân tán và các giấy tờ khác liên quan về UBND các phường, xã **trước ngày 30/6/2024** để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố theo quy định.

1.3. Triển khai thực hiện

- Phân công cán bộ địa chính rà soát, kiểm tra diện tích trồng cây xanh phân tán trên địa bàn phường, xã.

- Tiếp nhận và thẩm định đơn đăng ký xin nhận hỗ trợ, bản cam kết và các giấy tờ chứng minh về nguồn gốc sử dụng đất của các hộ gia đình, cá nhân; Công khai danh sách các hộ gia đình, cá nhân đăng ký xin nhận hỗ trợ trồng cây xanh phân tán năm 2024 tại nhà văn hóa các thôn, tổ dân phố.

- Chủ trì và thành lập tổ công tác có sự tham gia phối hợp của Ban quản lý rừng phòng hộ thành phố, Hạt Kiểm lâm Tam Điệp tổ chức kiểm tra, thẩm định, nghiệm thu diện tích, số lượng, loài cây trồng được kê khai trong đơn đăng ký của các hộ gia đình, cá nhân xin nhận hỗ trợ trồng cây xanh phân tán đảm bảo theo đúng quy định (*theo biểu mẫu 03 đính kèm*). Niêm yết công khai danh sách các hộ gia đình, cá nhân đủ điều kiện nhận hỗ trợ trồng cây xanh phân tán năm 2024 tại nhà văn hóa các thôn, tổ dân phố.

- Chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định, nghiệm thu công tác trồng cây xanh phân tán năm 2024 trên địa bàn phường, xã.

- Tổng hợp kết quả thẩm định, nghiệm thu các hộ dân đủ điều kiện nhận hỗ trợ trồng cây xanh phân tán năm 2024 trên địa bàn phường, xã và gửi báo cáo (*theo mẫu 04 đính kèm*) về phòng Kinh tế (*qua Ban quản lý rừng phòng hộ thành phố*) **trước ngày 30/9/2024.**

- Căn cứ bảng tổng hợp kết quả hỗ trợ do Ban quản lý rừng phòng hộ thành phố cung cấp, niêm yết công khai, minh bạch danh sách các hộ gia đình, cá nhân được nhận hỗ trợ trồng cây xanh phân tán năm 2024 tại nhà văn hóa các thôn, tổ dân phố và tổ chức chi trả nguồn kinh phí hỗ trợ cho các hộ dân đủ điều kiện theo đúng quy định.

2. Phòng Kinh tế thành phố, Ban quản lý rừng phòng hộ

- Phối hợp với UBND các phường, xã, Hạt Kiểm lâm Tam Điệp và các đơn vị có liên quan giám sát việc tổ chức nghiệm thu kết quả trồng cây xanh phân tán tại các phường, xã.

- Căn cứ vào kết quả niêm yết công khai nghiệm thu công tác trồng cây xanh phân tán khu vực vườn đồi, vườn nhà; đất lâm nghiệp nhỏ lẻ, phân tán (có diện tích dưới 0,3 ha) của UBND các phường, xã gửi về lập hồ sơ dự toán, phương án hỗ trợ trồng cây xanh phân tán trên địa bàn thành phố trình UBND thành phố phê duyệt.

- Niêm yết công khai danh sách các hộ dân được nhận hỗ trợ trồng cây xanh phân tán của UBND các phường, xã đã được UBND thành phố phê duyệt tại các nhà văn hóa thôn, tổ dân phố đảm bảo theo đúng quy định.

- Phối hợp với UBND các phường, xã hoàn thiện các thủ tục thanh, quyết toán về việc chi trả nguồn kinh phí cho các hộ dân đủ điều kiện nhận hỗ trợ theo đúng quy định.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Phối hợp với phòng Kinh tế, Ban quản lý rừng phòng hộ thành phố, Hạt kiểm lâm Tam Điệp và các đơn vị có liên quan giám sát việc triển khai, thực hiện trồng cây xanh phân tán tại các phường, xã.

- Hướng dẫn Ban quản lý rừng phòng hộ thành phố các thủ tục thực hiện việc hỗ trợ sau đầu tư đối với nguồn kinh phí hỗ trợ trồng cây phân tán tại khu vực vườn

đồi, vườn nhà; đất lâm nghiệp nhỏ lẻ, phân tán (có diện tích dưới 0,3 ha) đảm bảo công khai minh bạch, đúng các quy định của pháp luật.

4. Phòng Quản lý đô thị; phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố:
Phối hợp với UBND các phường, xã và các đơn vị có liên quan xác định vị trí, diện tích trồng cây trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

5. Hạt Kiểm lâm Tam Điệp

- Phối hợp với UBND các phường, xã, phòng Kinh tế, Ban quản lý rừng phòng hộ xác định diện tích được quy hoạch cho đất lâm nghiệp đủ điều kiện được hỗ trợ trồng cây xanh phân tán năm 2024.

- Phối hợp với Ban quản lý rừng phòng hộ thành phố kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện trồng cây phân tán trên địa bàn thành phố.

- Phối hợp với UBND các phường, xã, Ban quản lý rừng phòng hộ thành phố, và các đơn vị có liên quan giám sát việc tổ chức nghiệm thu trồng cây phân tán khu vực vườn đồi, vườn nhà; đất lâm nghiệp nhỏ lẻ, phân tán có diện tích nhỏ hơn 0,3 ha đảm bảo theo đúng quy định.

Trên đây là hướng dẫn thực hiện hỗ trợ trồng cây xanh phân tán trên địa bàn thành phố Tam Điệp năm 2024. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị báo cáo về phòng Kinh tế thành phố (*qua Ban quản lý rừng phòng hộ*) để xem xét giải quyết, tháo gỡ theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch và các PCT UBND thành phố (để b/c);
- Lưu: VT, KT.

DTKD (11-CV2024)

TRƯỞNG PHÒNG

Trịnh Xuân Hồng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ XIN HỖ TRỢ TRỒNG CÂY XANH PHÂN TÁN

(Khu vực vườn đôi, vườn nhà đất lâm nghiệp nhỏ lẻ có diện tích dưới 0,3 ha)

Kính gửi: - UBND phường, xã..... thành phố Tam Điệp;
- Ban quản lý rừng phòng hộ thành phố Tam Điệp.

Họ và tên:

Địa chỉ:.....

Số CCCD:.....

Sau khi nghiên cứu Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 24/05/2021 của UBND tỉnh Ninh Bình về Kế hoạch trồng cây xanh trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 15/3/2024 của UBND thành phố về trồng cây xanh phân tán trên địa bàn thành phố năm 2024.

Hiện nay, gia đình tôi có diện tích:m², đất thuộc khu vực....., tổ (thôn)....., phường, xã..... có nhu cầu xin được hỗ trợ trồng cây xanh trong vườn đôi, vườn nhà; đất lâm nghiệp nhỏ lẻ, phân tán theo quy định với số lượng cây như sau:

STT	Loại cây	Diện tích (m ²)	Số lượng (Cây)	Thời gian trồng (Từ 01/01/2024 – 30/9/2024)

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã nêu trong đơn. Đề nghị Ban quản lý rừng phòng hộ thành phố xem xét và giải quyết. Gia đình chúng tôi xin cam kết các thông tin đăng ký là đúng sự thật./.

....., ngày tháng năm 2024

Xác nhận UBND
phường, xã

Tổ trưởng
(trưởng thôn)

Người làm đơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tam Điệp, ngày tháng năm 2024

BẢN CAM KẾT

**Kê khai diện tích, số lượng cây trồng thực hiện nhận hỗ trợ trồng
cây xanh trong khu vực vườn đồi, vườn nhà; đất lâm nghiệp phân tán, nhỏ lẻ
có diện tích dưới 0,3 ha**

Kính gửi:

- Ban quản lý rừng phòng hộ thành phố;
- UBND phường, xã.....

Họ và tên chủ hộ:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Thuộc đối tượng:

*. Loại đất trồng, diện tích và số lượng cây trồng:

- Vườn đồi, vườn nhà

+ Diện tích:..... Số lượng:.....

+ Loại cây trồng:.....

- Đất lâm nghiệp nhỏ lẻ, phân tán có diện tích dưới 0,3 ha

+ Diện tích:.....Số lượng cây trồng:.....

+ Loại cây trồng:.....

Sau khi được Tổ trưởng (trưởng thôn) thông báo, hướng dẫn về việc nhận hỗ trợ trồng cây xanh trong khu vực vườn đồi, vườn nhà; đất lâm nghiệp nhỏ lẻ, phân tán (có diện tích dưới 0,3 ha).

Tôi xin cam kết về việc kê khai các nội dung trong đơn đăng ký xin hỗ trợ trồng cây xanh là đúng sự thật.

Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật với những nội dung đã cam kết./.

Tổ trưởng (trưởng thôn)

Đại diện chủ hộ

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG (XÃ).....

Mẫu 03
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tam Điệp, ngày tháng năm 2024

BIÊN BẢN NGHIỆM THU
Trồng cây xanh phân tán khu vực
vườn đồi, vườn nhà; đất lâm nghiệp nhỏ lẻ, phân tán năm 2024

1. Tên dự án, công trình: Trồng cây xanh phân tán khu vực vườn đồi, vườn nhà, đất lâm nghiệp nhỏ lẻ, phân tán trên địa bàn thành phố năm 2024.

2. Địa điểm:

3. Thành phần nghiệm thu

3.1. Đại diện UBND phường (xã).....

- Ông (bà): - Chức vụ:

- Ông (bà): - Chức vụ:

- Ông (bà): - Chức vụ:

3.2. Đại diện tổ dân phố (thôn).....

- Ông (bà): - Chức vụ:

- Ông (bà): - Chức vụ:

- Ông (bà): - Chức vụ:

3.2. Đại diện các bên liên quan khác:

- Ông (bà): - Chức vụ:

- Ông (bà): - Chức vụ:

- Ông (bà): - Chức vụ:

- Ông (bà): - Chức vụ:

- Ông (bà): - Chức vụ:

4. Thời gian nghiệm thu

Bắt đầu : ngày.....tháng..... năm 2024.

Kết thúc : ngày..... tháng..... năm 2024.

5. Nội dung nghiệm thu:

5.1. Nội dung: Nghiệm thu về diện tích, loài cây, số lượng cây trồng, địa điểm trồng, tiêu chuẩn cây trồng theo quy định hiện hành.

5.2. Về hồ sơ:

UBND các phường, xã cung cấp các hồ sơ cho đoàn:

- Đơn đăng ký, bản cam kết;

- Các giấy tờ chứng minh về nguồn gốc sử dụng đất;

8. Kết luận

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Biên bản được lập thành 03 bản có giá trị pháp lý như nhau mỗi bên giữ 01 bản

**XÁC NHẬN CỦA UBND
PHƯỜNG (XÃ)**

ĐẠI DIỆN TỔ DÂN PHỐ (THÔN)

CÁC THÀNH PHẦN THAM GIA

BIỂU TỔNG HỢP DANH SÁCH HỘ DÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN NHẬN HỖ TRỢ TRỒNG CÂY XANH PHÂN TÁN NĂM 2024**(Đã được UBND các phường, xã nghiệm thu, thẩm định)***(Ban hành theo văn bản số /UBND-KT ngày /3/2024 của UBND thành phố Tam Điệp)*

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Diện tích (m²)	Số lượng (cây)	Thời gian trồng (Từ 01/01/2024 – 30/09/2024)	Ghi chú
1	Nguyễn Văn A	Thôn 1	2.000	100		
Tổng						

Ghi chú: Các loại cây trồng được hỗ trợ theo danh mục các loại cây đính kèm văn bản.

.....,Ngày.....tháng.....năm 2024

NGƯỜI LẬP BIỂU**UBND CÁC PHƯỜNG, XÃ**

**PHỤ LỤC: DANH MỤC CÁC LOÀI CÂY XANH TRỒNG PHÂN TÁN TRÊN
ĐỊA BÀN TỈNH NINH BÌNH GIAI ĐOẠN 2021-2025**

(Khu vực vườn đồi, vườn nhà, đất lâm nghiệp nhỏ lẻ có diện tích dưới 0,3 ha)

TT	Tên phổ thông	Tiêu chuẩn cây			
		Tuổi cây (tháng)	Loại bầu tối thiểu (cm)	Chiều cao tối thiểu (m)	Đường kính gốc tối thiểu (cm)
1	Lát hoa	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
2	Xà cừ	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
3	Long Nảo	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
4	Giổi	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
5	Sao đen	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
6	Téché	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
7	Nhội	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
8	Sưa	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
9	Muồng đen	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
10	Giáng Hương	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
11	Re hương	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
12	Chò nâu	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
13	Chò chỉ	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
14	Mỡ	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
15	Phượng vĩ	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
16	Ngọc lan	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0

TT	Tên phổ thông	Tiêu chuẩn cây			
		Tuổi cây (tháng)	Loại bầu tối thiểu (cm)	Chiều cao tối thiểu (m)	Đường kính gốc tối thiểu (cm)
17	Lộc vừng	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
18	Ban	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
19	Sấu	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
20	Trám đen	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
21	Bơ	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
22	Mít	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
23	Nhãn (ghép)	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
24	Vải	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
25	Xoài (ghép)	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
26	Hồng dòn	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
27	Đào	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
28	Dẻ ăn hạt	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
29	Mắc mật	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
30	Bưởi	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
31	Vú sữa	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
32	Sung	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
33	Si	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0

TT	Tên phổ thông	Tiêu chuẩn cây			
		Tuổi cây (tháng)	Loại bầu tối thiểu (cm)	Chiều cao tối thiểu (m)	Đường kính gốc tối thiểu (cm)
34	Đa	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
35	Bồ đề	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
36	Hoàng lan	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
37	Kim giao	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
38	Đại	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
39	Tùng bách tán	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
40	Mơ	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
41	Mận	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
42	Quất hồng bì	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0
43	Keo	> 8 tháng	12 x 14	> 0,5	> 1,0